

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI NƯỚC  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 167/2024/DS-ST  
Ngày 17 – 9 – 2024  
“V/v tranh chấp  
hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Tấn Liêm

Bà Trần Thị Min

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 323/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trương Thanh Tr, sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* 1/ Ông Phan Văn Tr, sinh năm 1966 (Có mặt)

2/ Bà Trần Thị Kh, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã Ei, huyện D, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 6 năm 2024 trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trương Thanh Tr trình bày:*

Từ năm 2014 đến năm 2018 ông có bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản cho vợ chồng ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh đến cuối năm 2018 thì Ông Tr và bà Kh không mua nữa, nên vào ngày 16/11/2018 giữa ông và Ông Tr, bà Kh làm Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ, số tiền Ông Tr và bà Kh còn nợ ông là 720.949.000 đồng. Theo Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 16/11/2018

thì giữa ông và Ông Tr, bà Kh thoả thuận đối với số tiền nợ thì ông cho Ông Tr và bà Kh trả trong thời hạn 02 năm, tuy nhiên Ông Tr và bà Kh phải chịu lãi suất 01%/tháng đối với số tiền nợ. Tuy nhiên, sau khi hết thời hạn 02 năm nhưng Ông Tr và bà Kh vẫn không trả vốn và lãi cho ông. Đến ngày 11/7/2023 ông có gặp Ông Tr và bà Kh để yêu cầu trả nợ thì Ông Tr và bà Kh có làm Biên bản cam kết trả nợ, theo đó từ ngày 11/7/2023 đến ngày 25/12/2023 âm lịch Ông Tr và bà Kh trả cho ông 200.000.000 đồng, phần còn lại 06 tháng trả một lần đến ngày cuối năm 2025 phải trả hết nợ, nếu thực hiện đúng như cam kết thì ông sẽ không tính lãi đối với số tiền đã nợ, nếu không thực hiện đúng thì ông sẽ tính lãi như đã thoả thuận vào ngày 16/11/2018. Tuy nhiên, sau khi cam kết đến nay Ông Tr và bà Kh không thực hiện.

Tại đơn khởi kiện ông yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh trả cho ông số tiền mua thức ăn tôm còn nợ là 720.949.000 đồng và lãi suất 12%/năm tính từ ngày 16/11/2018 đến ngày 16/6/2024 là 483.035.830 đồng. Tổng vốn và lãi là 1.203.984.830 đồng (Một tỷ hai trăm lẻ ba triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm ba mươi đồng). Tại phiên toà hôm nay ông rút lại yêu cầu buộc Ông Tr và bà Kh trả số tiền lãi 483.035.830 đồng.

*Tại phiên tòa bị đơn ông Phan Văn Tr trình bày:*

Ông thống nhất toàn bộ với lời trình bày của ông Tr. Từ khoảng năm 2014 đến năm 2018 thì ông và vợ ông là bà Trần Thị Kh có hợp đồng mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản của ông Trương Thanh Tr, do nuôi tôm thất nên không có tiền trả cho ông Tr. Ông thừa nhận hiện tại ông và bà Kh còn nợ lại ông Tr số tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản vốn là 720.949.000 đồng. Ông xác định chữ ký trong Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 16/11/2018 và Biên bản cam kết trả nợ ngày 11/7/2023 là của ông và bà Kh. Theo Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 16/11/2018 thì ông và bà Kh phải chịu lãi chậm trả cho ông Tr với mức lãi suất 01%/tháng, tuy nhiên hiện tại ông và bà Kh rất khó khăn nên yêu cầu ông Tr bớt phần tiền lãi. Ông và bà Kh đồng ý trả cho ông Tr số tiền nợ gốc là 720.949.000 đồng.

Đối với bà Trần Thị Kh, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập bà Kh để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà Kh vắng mặt không lý do.

### **TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:**

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn ông Trương Thanh Tr với bị đơn ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh là “Tranh chấp hợp đồng

mua bán tài sản” được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh có địa chỉ tại Ấp D, xã Ei, huyện D, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Trần Thị Kh hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà Kh vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà Kh theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

[2.1] Nguyên đơn ông Trương Thanh Tr yêu cầu ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh có nghĩa vụ trả cho ông Trương Thanh Tr số tiền nợ vốn là 720.949.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình giải quyết vụ án ông Trương Thanh Tr có cung cấp cho Tòa án Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ đề ngày 16/11/2018 và Biên bản cam kết trả nợ đề ngày 11/7/2023, cả hai văn bản đều thể hiện Ông Tr và bà Kh có nợ ông Tr số tiền mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản là 720.949.000 đồng, cuối văn bản còn có chữ ký của Ông Tr và bà Kh. Tại phiên tòa, Ông Tr thừa nhận chữ ký trong Biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ đề ngày 16/11/2018 và Biên bản cam kết trả nợ đề ngày 11/7/2023 là của Ông Tr và bà Kh, đồng thời Ông Tr thừa nhận Ông Tr và bà Kh còn nợ ông Tr số tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản là 720.949.000 đồng. Đây là tình tiết được các bên đương sự thừa nhận nên không phải chứng minh, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Do đó, việc ông Trương Thanh Tr yêu cầu ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh trả số tiền nợ vốn 720.949.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Tại đơn khởi kiện ông Trương Thanh Tr yêu cầu ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh trả số tiền lãi tính từ ngày 16/11/2018 đến ngày 16/6/2024 với lãi suất 12%/năm, số tiền 483.035.830 đồng. Tại phiên tòa giữa ông Tr và Ông Tr thỏa thuận nếu trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày xét xử Ông Tr và bà Kh trả cho ông Tr hết số tiền nợ gốc thì ông Tr sẽ không yêu cầu tính lãi nếu Ông Tr và bà Kh không thực hiện như thỏa thuận thì ông Tr sẽ yêu cầu Ông Tr và bà Kh trả số tiền lãi. Do đó, ông Tr rút lại yêu cầu khởi kiện đối với Ông Tr và bà Kh về việc buộc Ông Tr và bà Kh trả số tiền lãi 483.035.830 đồng, để ông Tr và Ông Tr, bà Kh tự thỏa thuận với nhau, nếu Ông Tr và bà Kh không thực hiện đúng như thỏa thuận

thì ông Tr sẽ khởi kiện thành một vụ án khác. Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa giữa ông Tr và Ông Tr thỏa thuận được với nhau về phần tiền lãi nên ông Tr rút lại toàn bộ yêu cầu về lãi đối với Ông Tr và bà Kh, việc rút lại yêu cầu tiền lãi của ông Tr đối với Ông Tr và bà Kh là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu của ông Tr đối với Ông Tr và bà Kh về việc buộc Ông Tr và bà Kh trả số tiền lãi 483.035.830 đồng. Nếu sau này Ông Tr và bà Kh không thực hiện đúng như thỏa thuận thì ông Tr có quyền khởi kiện thành một án khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Thanh Tr nên buộc ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 36.047.000 đồng (Ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 357, 430, 440, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### ***Tuyên xử:***

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Thanh Tr đối với ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh.

Buộc ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh trả cho ông Trương Thanh Tr số tiền nợ vốn là 720.949.000 đồng (Bảy trăm hai mươi triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Trương Thanh Tr có đơn yêu cầu thi hành án, ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh không thi hành khoản tiền nêu trên thì Ông Tr và bà Kh phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2] Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trương Thanh Tr đối với ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh về việc buộc ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh trả số tiền nợ lãi 483.035.830 đồng (Bốn trăm tám mươi ba triệu không trăm ba mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi đồng).

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Phan Văn Tr và bà Trần Thị Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 36.047.000 đồng (Ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Trương Thanh Tr không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông Tr có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 24.060.000 đồng (Hai mươi bốn triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013395 ngày 01/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai ông Trương Thanh Tr và ông Phan Văn Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trần Thị Kh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

**Nguyễn Văn Đệ**